

BÁO CÁO

Kết quả công tác thi hành án hình sự tại cộng đồng trên địa bàn xã Đắk Kôi *(Mốc thời gian từ ngày 01/3/2025 đến 28/02/2026)*

Thực hiện Quyết định số 86/QĐ-VKS ngày 03/3/2026 của Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 10 và Kế hoạch số 87/KH-VKS ngày 03/3/2026 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 10 - tỉnh Quảng Ngãi về việc trực tiếp kiểm sát kết quả thi hành án hình sự cộng đồng tại UBND xã Đắk Kôi.

UBND xã báo cáo kết quả công tác thi hành án hình sự, cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG

Xã Đắk Kôi, tỉnh Quảng Ngãi được thành lập theo Nghị quyết số 1677/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Quảng Ngãi năm 2025 trên cơ sở sáp nhập 02 đơn vị hành chính gồm xã Đắk Tơ Lung (cũ) và xã Đắk Kôi (cũ), với tổng diện tích tự nhiên là 45.047,8 ha, bao gồm 17 thôn, làng. Phía Đông bắc giáp xã Măng Đen, Đông nam giáp xã Đắk Rve; phía Tây giáp xã Ngọc Réo và xã Đắk Ui; phía Nam giáp xã Kon Braih; phía Tây bắc giáp xã Đắk Pxi.

UBND xã luôn chỉ đạo các ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội, lực lượng Công an xã thực hiện có hiệu quả công tác thi hành án hình sự tại cộng đồng và tái hòa nhập cộng đồng đúng theo quy định của pháp luật, nghị định, thông tư hướng dẫn của cấp trên. Đồng thời, luôn chỉ đạo, lãnh đạo lực lượng Công an xã thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật, tăng cường công tác tham mưu cho chính quyền địa phương thực hiện công tác thi hành án hình sự tại cộng đồng và tái hòa nhập cộng đồng trên địa bàn xã.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

Từ ngày 01/3/2025 đến ngày 28/02/2026, trên địa bàn xã Đắk Tơ Lung (cũ), xã Đắk Kôi (cũ) và xã Đắk Kôi (mới): Tiếp nhận 02 bị án, cụ thể:

- Số cũ năm 2025 chuyển qua: 01 án treo (Nguyễn Minh Hòa).

- Số mới tiếp nhận: 01 tha tù trước thời hạn có điều kiện (A Khang).

- Số khác (*Phạt cảnh cáo; Cải tạo không giam giữ; Cấm cư trú; Quản chế; Tước một số quyền công dân; Cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định; Thi hành biện pháp tư pháp khác*): 00 đối tượng.

Hiện đang quản lý: 01 bị án (án treo Nguyễn Minh Hòa).

Đã kết thúc: 01 bị án (A Khang tha tù trước thời hạn có điều kiện).

- Số tái hòa nhập cộng đồng (tù tha về): 04 đối tượng.

(Có phụ lục chi tiết kèm theo)

III. TÌNH HÌNH CHẤP HÀNH PHÁP LUẬT TRONG CÔNG TÁC THI HÀNH ÁN HÌNH SỰ

1. Tình hình chấp hành pháp luật của UBND xã

1.1. Việc tiếp nhận, lập hồ sơ

Sau khi tiếp nhận bản án, UBND xã đã chỉ đạo Công an xã chủ động phối hợp với Cơ quan thi hành án hình sự tiến hành triệu tập bị án lên trụ sở UBND xã làm việc; tổ chức giải thích quyền và nghĩa vụ của bị án theo Luật Thi hành án hình sự. Kết thúc buổi làm việc, UBND xã tiến hành nhận hồ sơ từ Cơ quan thi hành án để quản lý, giám sát, giáo dục theo quy định.

Đối với công tác tái hòa nhập cộng đồng: Trước khi hết thời hạn 02 tháng, UBND xã đã thực hiện tiếp nhận thông báo của các Trại giam về việc phạm nhân sẽ trở về địa phương nơi cư trú. Bên cạnh đó, UBND xã giao Công an xã chuẩn bị đầy đủ các điều kiện cần thiết cho công tác tiếp nhận, phân công, bố trí cán bộ thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật.

1.2. Về công tác quản lý, giám sát, giáo dục người chấp hành án và tái hòa nhập cộng đồng

Sau khi tiếp nhận hồ sơ từ Cơ quan THAHS, UBND xã đã ra quyết định phân công cán bộ tổ chức quản lý, giám sát, giáo dục. Hàng tháng, đều tiến hành mời các bị án lên làm việc, tự viết bản nhận xét và có báo cáo kết quả đánh giá từng tháng, từng quý của bị án trong quá trình chấp hành án.

Chỉ đạo lực lượng Công an xã phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị có liên quan và ban ngành, đoàn thể thôn nơi bị án, người tái hòa nhập về cư trú tăng cường công tác giám sát, giáo dục, chủ động tìm hiểu tâm tư, nguyện vọng, nhằm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong cuộc sống của các bị án; đồng thời tổ chức răn đe, gọi hỏi nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật, tái phạm và phạm tội mới. Hàng quý đều tổ chức kiểm danh, kiểm diện theo quy định.

Các bị án đều đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ, trách nhiệm bồi thường dân sự theo Bản án của Tòa án; tham gia tích cực các hoạt động của Thôn, xã. Không để xảy ra trường hợp nào vi phạm nghĩa vụ.

1.3. Về thực hiện nhiệm vụ quyền hạn khác trong thi hành án hình sự theo quy định của pháp luật

UBND xã luôn duy trì mối quan hệ phối hợp chặt chẽ với Viện Kiểm sát, Tòa án, Cơ quan thi hành án hình sự để thực hiện tốt các nhiệm vụ quyền hạn khác theo quy định của pháp luật; khi có trường hợp vi phạm nghĩa vụ, vắng mặt khỏi nơi cư trú, xin thay đổi nơi cư trú, UBND xã kịp thời báo cáo với các cơ quan cấp

trên để xử lý. Vì vậy các bị án, người tái hòa nhập cộng đồng luôn chấp hành tốt, không vi phạm nghĩa vụ, không có trường hợp xin vắng mặt, thay đổi nơi cư trú; không có trường hợp nào khiếu kiện, khiếu nại về công tác thi hành án. Thường xuyên duy trì các biện pháp hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng theo quy định của pháp luật.

2. Tình hình chấp hành pháp luật của Cơ quan liên quan (Cơ quan thi hành án hình sự, Tòa án và cơ quan khác): Không.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ: Không.

Trên đây là Báo cáo của UBND xã Đăk Kôi về kết quả công tác thi hành án hình sự trên địa bàn xã *(từ ngày 01/3/2025 đến ngày 28/02/2026)*./.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 10 (b/c);
- CT, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT, CAX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Đồng

PHỤ LỤC SỐ LIỆU
(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày /3/2026
của Ủy ban nhân dân xã Đắk Kôi)

1. Số liệu về thi hành án treo

STT	Nội dung	Tổng số
01	1. Số cũ	01
02	2. Số mới	00
	Trong đó: - Số nhận ủy thác	00
	- Số ủy thác nơi khác	00
03	3. Tổng số	01
04	4. Số đã chuyển giao xuống UBND cấp xã	01
	Trong đó: - Số được rút ngắn thời gian thử thách	00
	- Số phạm tội mới trong thời gian thử thách và bị phạt tù	00
05	5. Số chấp hành xong thời gian thử thách	00
	Trong đó: Số đã cấp giấy chứng nhận đã chấp hành xong thời gian thử thách	00
06	6. Số chưa chấp hành xong	01

2. Số liệu về tha tù trước thời hạn có điều kiện

STT	Nội dung	Tổng số
01	1. Số cũ	00
02	2. Số mới	01
	Trong đó: - Số nhận ủy thác	00
	- Số ủy thác nơi khác	00
03	3. Tổng số	01
04	4. Số đã chuyển giao xuống UBND cấp xã	01
	Trong đó: - Số được giảm thời hạn chấp hành án	00
	- Số được miễn chấp hành án	00

05	5. Số chấp hành xong án phạt	01
	Trong đó: Số đã cấp giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt	01